

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT
quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức
trong Đảng bộ Bộ Tư pháp

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 05/6/2017 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên, Đảng ủy Bộ Tư pháp hướng dẫn chi tiết quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức để áp dụng thống nhất trong toàn Đảng bộ Bộ Tư pháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao chất lượng, đảm bảo quy trình phát triển đảng viên theo đúng Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể quần chúng nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức về Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Đánh giá, phân tích đúng chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, lựa chọn quần chúng ưu tú giới thiệu kết nạp Đảng.

II. QUY TRÌNH, THỦ TỤC KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN

1. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn

1.1. Đối tượng

Là công chức, viên chức, người lao động theo chế độ hợp đồng đã làm việc liên tục từ 01 năm trở lên tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

1.2. Điều kiện, tiêu chuẩn

- Có nguyện vọng được đứng trong hàng ngũ của Đảng; có phẩm chất chính trị tốt, tuyệt đối trung thành và tin tưởng đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; chấp hành tốt các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; có động cơ phấn đấu bền bỉ, trong sáng.

- Có đạo đức tốt, lối sống văn hoá, lành mạnh; có tinh thần đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Tại thời điểm chi bộ xét kết nạp, người vào Đảng phải đủ 18 tuổi đến đủ 60 tuổi (tính theo tháng); người vào Đảng phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

- Có năng lực chuyên môn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao; tham gia tích cực các hoạt động đoàn thể.

- Có quan hệ tốt với đồng nghiệp và nhân dân nơi cư trú. Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

- Không vi phạm chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cũng như các nội quy, quy chế của cơ quan đơn vị.

2. Các bước tiến hành

Bước 1: Xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên (thực hiện từ cấp chi bộ, thời gian hoàn thành trong tháng 01 hàng năm và báo cáo về cấp ủy cấp trên trực tiếp trước ngày 31/01).

*** Đối với các Chi bộ:**

Hàng năm, căn cứ Nghị quyết Đại hội chi bộ từ đầu nhiệm kỳ và tình hình thực tế của chi bộ, chi ủy chi bộ đánh giá, phân tích chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên của đơn vị; tổ chức tuyên truyền, giáo dục; chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội giáo dục, lựa chọn đoàn viên ưu tú giới thiệu với chi bộ. Phân công đảng viên chính thức giúp đỡ giới thiệu quần chúng kết nạp đảng (*Đối với quần chúng đã hết tuổi sinh hoạt đoàn, chi bộ phân công 02 đảng viên chính thức giúp đỡ; đối với quần chúng còn tuổi sinh hoạt đoàn, chi bộ phân công 01 đảng viên chính thức giúp đỡ và chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên giúp đỡ*).

Gửi kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên về Đảng ủy cơ sở (đối với chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở) hoặc Đảng ủy Bộ Tư pháp (đối với chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ Tư pháp).

*** Đối với các Đảng bộ cơ sở**

Đảng ủy cơ sở chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên. Trên cơ sở kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên của các chi bộ

trực thuộc, Đảng ủy tổng hợp xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên của Đảng bộ mình gửi về Đảng ủy Bộ Tư pháp.

*** Đối với các tổ chức chính trị - xã hội**

Việc xem xét, giới thiệu quần chúng ưu tú đề nghị kết nạp Đảng trong năm theo chỉ đạo của chi bộ và phải thực hiện các quy định sau:

- Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

+ Đối với chi đoàn (không có dấu)

Chi đoàn họp đề xét, đề nghị kết nạp đoàn viên ưu tú vào Đảng phải mời đại diện Đoàn cấp trên trực tiếp tham dự, cuộc họp phải bảo đảm ít nhất 2/3 tổng số đoàn viên thanh niên trong chi đoàn tham dự và kết quả bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) nếu được trên 50% tổng số đoàn viên thanh niên trong chi đoàn nhất trí, chi đoàn làm văn bản báo cáo, đề nghị Đoàn cấp trên trực tiếp ra Nghị quyết giới thiệu đoàn viên kết nạp vào Đảng.

+ Đối với chi đoàn cơ sở (có dấu)

Cuộc họp xét, đề nghị kết nạp đoàn viên ưu tú Đảng phải bảo đảm ít nhất 2/3 tổng số đoàn viên thanh niên trong chi đoàn cơ sở tham dự và kết quả bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) nếu được trên 50% đoàn viên thanh niên trong chi đoàn cơ sở nhất trí, chi đoàn cơ sở ra Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng.

+ Đối với Đoàn cơ sở

Sau khi nhận được văn bản đề xuất của chi đoàn trực thuộc, Ban chấp hành Đoàn cơ sở nghiên cứu hồ sơ, tổ chức họp cho ý kiến nhận xét đối với đoàn viên ưu tú đề nghị kết nạp vào Đảng. Cuộc họp xét, đề nghị kết nạp đoàn viên ưu tú vào Đảng phải bảo đảm ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên Ban chấp hành tham dự và kết quả bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) nếu được trên 50% Ủy viên Ban chấp hành có mặt nhất trí, Ban chấp hành Đoàn cơ sở ra Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng.

- Đối với tổ chức Công đoàn

+ Đối với Tổ công đoàn

Cuộc họp xem xét, cho ý kiến nhận xét, đánh giá về ưu, khuyết điểm đối với công đoàn viên ưu tú đề nghị kết nạp Đảng phải đảm bảo ít nhất 2/3 tổng số đoàn viên công đoàn trong đơn vị tham dự. Tổ công đoàn tiến hành bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) giới thiệu công đoàn viên ưu tú vào Đảng, kết quả bỏ phiếu nếu được trên 50% tổng số công đoàn viên trong đơn vị nhất trí đề nghị kết nạp Đảng, Công đoàn lập biên bản cuộc họp gửi Chi ủy chi bộ xem xét kết nạp.

Đối với những đơn vị không có tổ chức Đoàn Thanh niên, mà người được giới thiệu kết nạp vào Đảng là đoàn viên công đoàn và còn trong độ tuổi thanh niên thì tổ công đoàn họp, xem xét đánh giá, nhận xét về ưu, khuyết điểm và kết quả bỏ phiếu nếu được trên 50% tổng số công đoàn viên của đơn vị nhất trí đề nghị kết nạp Đảng, Tổ công đoàn làm văn bản báo cáo, đề nghị Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên xem xét, ra Nghị quyết giới thiệu công đoàn viên ưu tú kết nạp vào Đảng.

+ *Đối với Công đoàn cơ sở*

Cuộc họp xem xét, cho ý kiến nhận xét, đánh giá về ưu, khuyết điểm đối với công đoàn viên ưu tú đề nghị kết nạp vào Đảng phải đảm bảo ít nhất 2/3 tổng số đoàn viên công đoàn trong đơn vị tham dự. Công đoàn tiến hành bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) giới thiệu công đoàn viên ưu tú vào Đảng, kết quả bỏ phiếu nếu được trên 50% tổng số công đoàn viên trong đơn vị nhất trí đề nghị kết nạp Đảng, Công đoàn cơ sở lập biên bản cuộc họp gửi Chi ủy chi bộ xem xét kết nạp.

Đối với những đơn vị không có tổ chức Đoàn Thanh niên, mà người được giới thiệu vào đảng là đoàn viên công đoàn và còn trong độ tuổi thanh niên thì Công đoàn cơ sở họp, xem xét đánh giá, nhận xét về ưu, khuyết điểm, phải đảm bảo ít nhất 2/3 tổng số đoàn viên công đoàn trong đơn vị tham dự. Công đoàn tiến hành bỏ phiếu (hoặc biểu quyết) giới thiệu công đoàn viên ưu tú vào Đảng, kết quả bỏ phiếu nếu được trên 50% tổng số công đoàn viên trong đơn vị nhất trí đề nghị kết nạp Đảng, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở ra Nghị quyết giới thiệu công đoàn viên ưu tú kết nạp vào Đảng.

Bước 2. Xem xét cho làm hồ sơ, thủ tục để kết nạp vào Đảng

* Căn cứ vào kế hoạch tạo nguồn kết nạp đảng viên hàng năm của chi bộ đã xây dựng tại Bước 1, định kỳ hàng tháng chi bộ xem xét quyết định lựa chọn quần chúng ưu tú vào danh sách kết nạp Đảng. Cử quần chúng chưa được bồi dưỡng nhận thức về Đảng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ quần chúng báo cáo quá trình tu dưỡng phấn đấu, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lập trường quan điểm trước chi bộ để đánh giá sự phấn đấu vào Đảng của quần chúng ưu tú, nếu thấy quần chúng đã đủ điều kiện và tiêu chuẩn vào Đảng thì đề nghị chi bộ xem xét. Sau khi chi bộ họp biểu quyết nhất trí (*ít nhất 2/3 số đảng viên chính thức của chi bộ có mặt*) đối tượng đủ tiêu chuẩn về nhận thức, năng lực công tác và phẩm chất đạo đức thì chi bộ đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị làm thủ tục nhận xét, đánh giá, giới thiệu quần chúng để kết nạp đảng. Chi bộ tiến hành thông báo cho đối tượng xét kết nạp viết Đơn xin vào Đảng Cộng sản Việt Nam (*theo Mẫu 1-KNĐ trong tài liệu Hướng dẫn nghiệp*

vụ công tác đảng viên và lập các biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng) và khai Lý lịch của người xin vào Đảng (**Mẫu 2-KNĐ**)

*** Cách khai lý lịch của người xin vào Đảng**

- *Yêu cầu:* Người vào Đảng phải tự khai lý lịch của người xin vào Đảng, không nhờ người khác viết hộ; khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, không tẩy xóa, sửa chữa; không viết cách dòng.

- *Nội dung khai lý lịch theo các mục sau:*

01. Họ và tên đang dùng: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, bằng chữ in hoa, ví dụ: NGUYỄN VĂN HÙNG.

02. Nam, nữ: Là nam thì gạch chữ “nữ”, là nữ thì gạch chữ “nam”.

03. Họ và tên khai sinh: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên ghi trong giấy khai sinh.

04. Các bí danh: Ghi các bí danh đã dùng (nếu có).

05. Sinh ngày... tháng... năm...: Ghi đúng ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh.

06. Nơi sinh: Ghi rõ xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thành phố trực thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) nơi cấp giấy khai sinh theo địa danh hiện tại của hệ thống hành chính Nhà nước.

07. Quê quán: Ghi theo quê quán trong giấy khai sinh (nếu có thay đổi địa danh hành chính thì ghi cả nơi cũ và hiện nay); trường hợp cá biệt có thể ghi theo quê quán của người mẹ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ bố, mẹ). Ghi địa chỉ như cách ghi ở mục 06.

08. Nơi cư trú:

- Nơi thường trú: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú (thôn, xã, huyện, tỉnh, thành phố; số nhà, đường phố, phường, thị xã, quận, thành phố).

- Nơi tạm trú: Bản thân đang tạm trú ở đâu thì ghi địa chỉ nơi tạm trú đó.

09. Dân tộc: Ghi tên dân tộc gốc của bản thân như: Kinh, Thái, Tày, Nùng, Mường... (nếu là con lai người nước ngoài thì ghi rõ quốc tịch của bố, mẹ là người nước ngoài).

10. Tôn giáo: Theo tôn giáo nào thì ghi rõ (ví dụ: đạo Phật, Công giáo, đạo Hồi, đạo Cao Đài, đạo Hòa Hảo... ghi cả chức sắc trong tôn giáo - nếu có), nếu không theo tôn giáo nào thì ghi chữ “không”.

11. Nghề nghiệp hiện nay: Ghi rõ công việc chính đang làm theo hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng, phân công, bổ nhiệm... Ví dụ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, bác sỹ ngoại khoa, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp, học sinh, sinh viên hoặc chưa có việc làm v.v...

12. Trình độ hiện nay:

- Giáo dục phổ thông: Ghi rõ đã học xong lớp mấy, hay tốt nghiệp hệ 10 năm, 12 năm, học phổ thông hay bổ túc. Ví dụ: 8/10 phổ thông, 9/12 bổ túc; tốt nghiệp trung học phổ thông hệ 12 năm.

- Giáo dục nghề nghiệp (bao gồm trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề): Ghi theo chứng chỉ, văn bằng đã được cấp. Ví dụ: Công nhân kỹ thuật hàn bậc 3, Trung cấp Thú y...

- Giáo dục đại học và sau đại học (bao gồm trình độ cao đẳng, đại học, thạc sỹ, tiến sỹ): Ghi theo văn bằng đã được cấp, thuộc chuyên ngành nào, hình thức đào tạo (chính quy, tại chức, chuyên tu, đào tạo từ xa). Ví dụ: Cao đẳng Sư phạm, Đại học nông nghiệp, Cử nhân Luật tại chức, Kỹ sư cơ khí, Bác sỹ Ngoại khoa; Thạc sỹ kinh tế, Tiến sỹ toán học, Tiến sỹ khoa học ... Nếu có nhiều bằng thì ghi tất cả.

- Học hàm: Ghi chức danh được Nhà nước phong (Giáo sư, Phó giáo sư).

- Lý luận chính trị: Ghi theo chứng chỉ, văn bằng cao nhất đã được cấp như: sơ cấp, trung cấp, cao cấp, cử nhân; học tập trung hay không tập trung.

Đối với những trường hợp đã học lý luận chính trị ở các cơ sở đào tạo ngoài hệ thống trường chính trị của Đảng hoặc đã học chính trị chuyên ngành và sau đại học tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, thì ghi trình độ lý luận chính trị theo *giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị* được các cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Ban Bí thư và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

- Ngoại ngữ: Ghi theo văn bằng hoặc chứng chỉ đã được cấp (ví dụ: đại học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga... hoặc tiếng Anh trình độ A...).

- Tin học: Đối với hệ bồi dưỡng thì ghi theo chứng chỉ, chứng nhận đã được cấp (ví dụ: tin học văn phòng; tin học trình độ A, B, C...); nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành tin học thì ghi là đại học.

- Tiếng dân tộc thiểu số: Nói được tiếng dân tộc thiểu số nào thì ghi rõ tên dân tộc đó.

13. Ngày và nơi kết nạp vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đoàn (chi đoàn, Đoàn cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

14. Đối với người xin được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày và nơi kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ nhất: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi kết nạp vào Đảng (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

- Ngày và nơi công nhận chính thức lần thứ nhất: Ghi rõ ngày, tháng, năm và nơi được công nhận chính thức (chi bộ, đảng bộ cơ sở, huyện, tỉnh hoặc cơ quan Trung ương).

- Người giới thiệu vào Đảng lần thứ nhất: Ghi rõ họ, tên, chức vụ, đơn vị công tác của từng người tại thời điểm giới thiệu mình vào Đảng, nếu ban chấp hành đoàn cơ sở hoặc tập thể chi đoàn cơ sở giới thiệu thì ghi rõ tên tổ chức đoàn thanh niên cơ sở và đoàn thanh niên cấp trên trực tiếp (nếu ban chấp hành công đoàn cơ sở giới thiệu thì cũng ghi nội dung tương tự).

15. Lịch sử bản thân: Tóm tắt quá trình từ thời niên thiếu cho đến ngày tham gia hoạt động xã hội (như ngày vào Đoàn thanh niên, ngày nhập ngũ, ngày vào học ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hoặc ngày tham gia hoạt động trong các tổ chức kinh tế, xã hội...). Ví dụ, người xin vào Đảng sinh năm 1985, khai lịch sử bản thân: Từ tháng 9-1991 đến tháng 8-2000 học Tiểu học và Trung học cơ sở tại Trường Vân Hồ, quận Hai Bà Trưng.

Từ tháng 9/2000 đến tháng 6/2003 học Trung học phổ thông tại Trường Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng. Được kết nạp vào Đoàn TNCSHCM ngày 26/3/2001.

16. Những công việc, chức vụ đã qua: Ghi đầy đủ, rõ ràng, liên tục (theo tháng) từ khi tham gia hoạt động xã hội; đi làm; đi học đến nay, từng thời gian làm việc gì? Ở đâu? Giữ chức vụ gì về Đảng, chính quyền, trong lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức văn hóa, giáo dục, khoa học, xã hội... (ghi cả thời gian nhập ngũ, xuất ngũ, tái ngũ, đi học, đi chữa bệnh, đi nghỉ mát, tham quan nước ngoài, bị bắt, bị tù, bị gián đoạn liên lạc hoặc không hoạt động nếu có...).

17. Đặc điểm lịch sử: Ghi rõ lý do bị gián đoạn hoặc không sinh hoạt đảng (nếu có); có bị bắt, bị tù không (do chính quyền nào, từ ngày tháng nămnào đến ngày tháng nămnào, ở đâu). Có tham gia hoặc có quan

hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, trụ sở của tổ chức đặt ở đâu?). Đã tham gia các chức sắc gì trong các tôn giáo.

18. Những lớp đào tạo, bồi dưỡng đã qua: Ghi rõ đã học những lớp lý luận chính trị hay chuyên môn, nghiệp vụ nào, theo chương trình gì; cấp nào mở, tên trường, thời gian học, ở đâu; học chính quy hay tại chức; tên văn bằng hoặc chứng chỉ được cấp.

19. Đi nước ngoài: Ghi rõ thời gian từ tháng năm nào đến tháng năm nào, đi nước nào; cơ quan, đơn vị, tổ chức nào quyết định (chỉ ghi các trường hợp đi học tập, lao động hợp tác, công tác...từ 3 tháng trở lên).

20. Khen thưởng: Ghi rõ tháng năm, hình thức được khen thưởng (từ bằng khen trở lên), cấp nào quyết định; các danh hiệu được Nhà nước phong tặng: Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, thầy thuốc nhân dân...

21. Kỷ luật: Ghi rõ tháng năm, lý do sai phạm, hình thức kỷ luật (kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể từ khiển trách trở lên), cấp nào quyết định.

22. Hoàn cảnh gia đình: Ghi rõ những người chủ yếu trong gia đình như:

- Ông, bà nội, ngoại: Ghi rõ họ tên, năm sinh, quê quán, nơi cư trú, nghề nghiệp, lịch sử chính trị của từng người (nếu đã mất thì ghi rõ mất năm nào).

- Cha, mẹ đẻ (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ); cha, mẹ vợ (hoặc cha, mẹ chồng); vợ (hoặc chồng), các con. Ghi rõ: họ và tên, năm sinh, nơi sinh, quê quán; nơi cư trú, nghề nghiệp, thành phần giai cấp, lịch sử chính trị của từng người qua các thời kỳ:

+ Về thành phần giai cấp: ghi rõ thành phần giai cấp trước cách mạng tháng tám năm 1945, trong cải cách ruộng đất năm 1954 (ở miền Bắc) hoặc trong cải tạo công, nông, thương nghiệp năm 1976 ở các tỉnh, thành phố phía Nam từ Quảng Trị trở vào như: cố nông, bần nông, trung nông, phú nông, địa chủ, công chức, viên chức, dân nghèo, tiểu thương, tiểu chủ, tiểu tư sản, tư sản...(nếu có sự thay đổi thành phần giai cấp cần ghi rõ lý do). Nếu thành phần gia đình không được quy định ở các thời điểm nêu trên và hiện nay thì bỏ trống mục này.

+ Về lịch sử chính trị của từng người: Ghi rõ đã tham gia tổ chức cách mạng; làm công tác gì, giữ chức vụ gì? Tham gia hoạt động và giữ chức vụ gì trong tổ chức chính quyền, đoàn thể, đảng phái nào... của đế quốc hoặc chế độ cũ; hiện nay, những người đó làm gì? Ở đâu? Nếu đã chết thì ghi rõ lý do chết, năm nào?

- Anh chị em ruột của bản thân, của vợ (hoặc chồng): Ghi rõ họ tên, năm sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế, việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của từng người.

* **Thứ tự khai:**

I. Bên nội:

1. Ông nội
2. Bà nội

II. Bên ngoại:

1. Ông ngoại
2. Bà ngoại

III. Bố, mẹ đẻ, anh chị em ruột:

* **Bố, mẹ đẻ** (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ):

1. Bố đẻ
2. Mẹ đẻ

* Anh chị em ruột (khai theo thứ tự từng người).

IV. Bố, mẹ vợ/chồng, anh chị em ruột của vợ/chồng:

* **Bố, mẹ vợ/chồng** (hoặc người nuôi dưỡng từ nhỏ):

1. Bố vợ/chồng
2. Mẹ vợ/chồng

* Anh chị em ruột của vợ/chồng (khai theo thứ tự từng người).

V. Vợ/chồng và các con (Con đẻ, con riêng/nuôi (nếu có): khai theo theo thứ tự từng người.

23. Tự nhận xét: Ghi những ưu, khuyết điểm chính của bản thân về các mặt phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác và quan hệ quần chúng; sự tín nhiệm của quần chúng và đảng viên ở đơn vị công tác, làm việc đối với bản thân như thế nào?

24. Cam đoan và ký tên: Ghi rõ “Tôi cam đoan đã khai đầy đủ, rõ ràng, trung thực và chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đã khai trong lý lịch”; ngày, tháng, năm, ký và ghi rõ họ tên.

* **Lưu ý:** Chi bộ, cấp ủy cơ sở chưa nhận xét, chưa chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch mà chỉ đóng dấu giáp lai vào tất cả các trang và ảnh trong lý lịch của người xin vào Đảng; gửi công văn đề nghị thẩm tra hoặc cử đảng viên đi thẩm tra lý lịch (Đối với chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ Tư pháp thì đề nghị Đảng ủy Bộ Tư pháp cấp giấy giới thiệu cho đảng viên đi thẩm tra lý lịch và đóng dấu giáp lai vào lý lịch).

Không được cử người vào Đảng hoặc người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em, ruột) của người vào Đảng đi thăm tra lý lịch.

25. Nhận xét của chi ủy hoặc của chi bộ (nơi không có chi ủy): Sau khi có kết quả thăm tra, xác minh lý lịch của người xin vào Đảng, chi bộ nhận xét, bí thư hoặc phó bí thư ghi rõ bản lý lịch đã khai đúng sự thật chưa? Không đúng ở điểm nào? Có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay không? Quan điểm, lập trường, phẩm chất đạo đức, lối sống và quan hệ quần chúng... của người xin vào Đảng?

26. Chứng nhận của cấp ủy cơ sở: Cấp ủy cơ sở thẩm định lại kết quả thăm tra, xác minh và làm rõ những vấn đề chưa rõ hoặc còn nghi vấn trong nội dung lý lịch của người xin vào Đảng. Nếu người xin vào Đảng có vấn đề cần xem xét về chính trị (bao gồm cả lịch sử chính trị và chính trị hiện nay) thì phải được cấp ủy có thẩm quyền kết luận theo quy định tại Chương II của Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị quy định “một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”. Sau khi tập thể cấp ủy cơ sở xem xét, kết luận thì đồng chí bí thư cấp ủy ghi rõ: “chứng nhận lý lịch của quần chúng... khai tại đảng bộ (hoặc chi bộ) cơ sở ... là đúng sự thật; không (hoặc có) vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của người vào Đảng theo quy định của Bộ Chính trị; quần chúng... đủ (hoặc không đủ) điều kiện để xem xét kết nạp vào Đảng”; ghi rõ ngày, tháng, năm, chức vụ, ký tên, họ và tên, đóng dấu của cấp ủy cơ sở (Đảng ủy cơ sở, Chi ủy cơ sở). Trường hợp cấp ủy trực thuộc thì Đảng ủy Bộ trực tiếp xác nhận chữ ký của bí thư cấp ủy, viết rõ chức vụ, ký tên, đóng dấu.

* **Lưu ý:** Đối với đảng viên được phân công đi thăm tra lý lịch của người xin vào Đảng cần:

- Đọc kỹ các nội dung cần thăm tra được ghi trong giấy giới thiệu và đề nghị cấp ủy nơi đến thăm tra xác minh làm rõ các nội dung yêu cầu. Chú ý phân đối khớp lý lịch đảng viên (nếu có).

- Đề nghị cấp ủy nơi đến thăm tra không ghi ý kiến nhận xét vào phần Nhận xét của chi ủy chi bộ và nhận xét của cấp ủy cơ sở.

Bước 3. Thăm tra lý lịch của người vào Đảng, lấy ý kiến nhận xét của đảng viên được phân công giúp đỡ quần chúng

* **Thăm tra lý lịch:**

Khi quần chúng đã khai xong lý lịch, chi bộ gửi cấp ủy cơ sở trực tiếp để kiểm tra và đóng dấu giáp lai vào lý lịch, đồng thời cử đảng viên chính thức trực

tiếp giúp đỡ, lấy giấy giới thiệu đi thăm tra lý lịch (*đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ do Đảng ủy Bộ Tư pháp cấp giấy giới thiệu; Cấp ủy cơ sở do chi ủy cấp giấy giới thiệu; chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở do Đảng ủy cơ sở cấp giấy giới thiệu*).

- **Những người cần thăm tra về lý lịch gồm:**

+ Người xin vào Đảng;

+ Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng; con đẻ của người xin vào Đảng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (sau đây gọi chung là người thân).

- **Nội dung thăm tra, xác minh lý lịch**

+ Đối với người xin vào Đảng: làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; về chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

+ Đối với người thân: làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của người thân (*có thể xác minh thông qua lý lịch đảng viên của một trong những người là: cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng; anh, chị, em ruột, con đẻ nếu người đó là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*).

Lưu ý: Trường hợp nơi cần xác minh ở xa không có điều kiện đi xác minh, có thể xác minh thông qua việc gửi văn bản, lý lịch của người xin vào Đảng đề nghị xác minh qua đường bưu điện.

*** Lấy ý kiến nhận xét của đảng viên được phân công giúp đỡ quần chúng ưu tú vào Đảng**

Đảng viên chính thức được phân công theo dõi, giúp đỡ quần chúng làm văn bản nhận xét, đánh giá, đề nghị kết nạp quần chúng vào Đảng gửi chi bộ (*nhận xét cần nêu rõ ưu điểm và hạn chế, tồn tại cần khắc phục*).

- Đối với quần chúng đã hết tuổi đoàn cần nhận xét của 02 đảng viên chính thức giúp đỡ.

- Đối với quần chúng là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần nhận xét của 01 đảng viên chính thức giúp đỡ và Nghị quyết đề nghị kết nạp Đảng của Tổ chức Đoàn Thanh niên.

Bước 4. Họp xét đề nghị kết nạp Đảng

**** Đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ Tư pháp***

Trên cơ sở kết quả xác minh lý lịch của người xin vào Đảng, chi bộ tổng hợp ý kiến nhận xét của các tổ chức đoàn thể nơi công tác, cấp ủy nơi cư trú, ý kiến nhận xét của đảng viên được phân công giúp đỡ, chi ủy chi bộ thống nhất nhận xét và xác nhận vào lý lịch của người xin vào Đảng (*như hướng dẫn ở mục 25, 26 - Bước 2*), sau đó tiến hành họp xét đề nghị kết nạp Đảng cho quần chúng, nếu kết quả cuộc họp có từ 2/3 trên tổng số đảng viên chính thức trở lên của chi bộ nhất trí đề nghị kết nạp, chi bộ ra nghị quyết đề nghị kết nạp và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kết nạp Đảng gửi Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp để xét, duyệt kết nạp Đảng.

Nghị quyết phải nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch; ý thức giác ngộ chính trị; ưu điểm, khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác; quan hệ quần chúng của người xin vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành.

**** Đối với Đảng bộ cơ sở***

- Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở tổ chức họp, thực hiện đầy đủ các thủ tục quy định như đối với chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ báo cáo Đảng ủy cơ sở xem xét.

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị xét kết nạp Đảng của chi bộ trực thuộc, Đảng ủy phân công các đồng chí trong Ban Chấp hành tiến hành thẩm tra lại hồ sơ lần cuối trước khi trình ra phiên họp Ban Chấp hành gần nhất; Ban Chấp hành họp, cho ý kiến biểu quyết về từng trường hợp, nếu kết quả cuộc họp có từ 2/3 trên tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ trở lên nhất trí đề nghị kết nạp thì Đảng ủy ra Nghị quyết đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp xét, duyệt kết nạp Đảng.

Bước 5. Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp xét, duyệt kết nạp Đảng

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị kết nạp Đảng của các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc, Văn phòng Đảng - Đoàn thể phối hợp với Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ thẩm tra hồ sơ, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ tại phiên họp gần nhất, Ban Thường vụ thảo luận, biểu quyết, nếu được trên 1/2 trên tổng số Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ nhất trí thì ban hành Nghị quyết, giao Thường trực Đảng ủy ký Quyết định kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng.

- Thời gian Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp xem xét, kết nạp Đảng viên:

Để thuận lợi cho việc thẩm tra hồ sơ kết nạp Đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư pháp tổ chức họp, xem xét, duyệt kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng được thực hiện trong 04 đợt như sau: Ngày 03/02; ngày 19/5; ngày 02/9 và tháng 11 hàng năm.

Bước 6. Tổ chức kết nạp đảng viên mới

- Sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ ra Quyết định kết nạp, trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày chi bộ nhận được Quyết định kết nạp đảng viên, chi bộ phải tổ chức Lễ kết nạp cho đảng viên theo đúng quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Nếu quá thời hạn nêu trên phải báo cáo và được Đảng ủy Bộ đồng ý.

- Chi bộ tổ chức Lễ kết nạp đảng viên theo quy định tại **điểm 3.8. Tổ chức lễ kết nạp đảng viên** của Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Chấp hành Trung ương hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

- Chi bộ phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị; yêu cầu đảng viên mới khai lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên và hoàn tất các thủ tục kết nạp gửi về Đảng ủy Bộ qua (Văn phòng Đảng - Đoàn thể) gồm có:

+ 01 bản Quyết định kết nạp đảng viên có chữ ký của bí thư hoặc phó bí thư chi bộ, có ghi ngày, tháng, năm kết nạp;

+ 01 lý lịch đảng viên;

+ 01 Phiếu đảng viên.

* **Lưu ý:** Thời hạn sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng:

- Quá 12 tháng, kể từ ngày lập hồ sơ đề nghị xét kết nạp người vào Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp được thì phải làm lại các tài liệu sau:

+ Giấy giới thiệu người vào đảng của đảng viên chính thức được phân công theo dõi, giúp đỡ người vào Đảng;

+ Nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng của Tổ chức Đoàn Thanh niên;

+ Văn bản thẩm tra bổ sung lý lịch của người xin vào Đảng nếu có thay đổi so với thời điểm thẩm tra lần trước;

+ Ý kiến nhận xét bổ sung của tổ chức chính trị - xã hội nơi người vào Đảng sinh hoạt và cấp ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.

- Quá 60 tháng, kể từ ngày người xin vào Đảng được cấp Giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp, thì chi bộ phải giới thiệu người vào Đảng học lại để được cấp giấy chứng nhận mới trước khi xem xét, kết nạp.

3. Hồ sơ, thủ tục xét kết nạp Đảng

- 1) Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng (CN-NTVĐ);
- 2) Đơn xin vào Đảng (Mẫu 1-KNĐ);
- 3) Lý lịch của người xin vào Đảng và kết quả thẩm tra lý lịch kèm theo (Mẫu 2-KNĐ);
- 4) Bản sao Giấy khai sinh;
- 5) Giấy giới thiệu người vào Đảng (*02 đảng viên chính thức giới thiệu đối với người đã hết tuổi sinh hoạt đoàn*) (Mẫu 3-KNĐ);
- 6) Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Tổ chức Đoàn Thanh niên (Mẫu 4-KNĐ), đối với đơn vị không có tổ chức Đoàn Thanh niên thì thay thế bằng Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng (Mẫu 4A-KNĐ);
- 7) Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi người vào đảng sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng (Mẫu 5-KNĐ);
- 8) Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của Chi bộ (Mẫu 6-KNĐ);
- 9) Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của Đảng ủy cơ sở (Mẫu 8-KNĐ);

Các mẫu văn bản trong cuốn tài liệu *Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên và lập các biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2017 của Ban Tổ chức Trung ương*, Đảng ủy Bộ đã cấp phát đến các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

III. QUY TRÌNH, HỒ SƠ, THỦ TỤC XÉT CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

1. Thủ tục xét công nhận đảng viên chính thức

- Sau khi tổ chức Lễ kết nạp đảng viên, chi bộ lập danh sách cử đảng viên dự bị tham dự lớp bồi dưỡng đảng viên mới do Đảng ủy Bộ phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương tổ chức hoặc gửi bồi dưỡng tại địa phương đối với những chi bộ ở xa trụ sở Bộ.

- Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ tổ chức Lễ kết nạp đảng viên, đảng viên dự bị viết bản tự kiểm điểm nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng

viên và các biện pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại; đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức.

- Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ viết bản nhận xét về đảng viên dự bị nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức, lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị; báo cáo chi bộ.

- Chi ủy chi bộ cử đồng chí đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ đảng viên dự bị về cấp ủy nơi cư trú của đảng viên dự bị lấy ý kiến nhận xét, đánh giá; tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội mà đảng viên dự bị là thành viên và cấp ủy nơi cư trú của đảng viên dự bị để báo cáo chi bộ.

- Căn cứ ý kiến của các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy nơi cư trú, chi bộ họp xem xét, đánh giá về ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại hạn chế của đảng viên dự bị và xin ý kiến biểu quyết trong chi bộ, nếu kết quả cuộc họp có từ 2/3 số đảng viên chính thức của chi bộ trở lên nhất trí đề nghị công nhận đảng viên chính thức, chi bộ ra Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức gửi Đảng ủy cấp trên trực tiếp xem xét.

- Đối với các Đảng bộ cơ sở: Sau khi nhận được Hồ sơ đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ trực thuộc, Đảng ủy cơ sở tiến hành phân công các đồng chí trong Ban Chấp hành tiến hành thẩm định lại hồ sơ lần cuối trước khi trình ra phiên họp Ban Chấp hành gần nhất; tiến hành họp, cho ý kiến biểu quyết về các trường hợp, nếu kết quả cuộc họp có từ 2/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ trở lên nhất trí đề nghị công nhận đảng viên chính thức thì Đảng ủy ra Nghị quyết đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ xét, công nhận đảng viên chính thức cho đảng viên dự bị.

* **Lưu ý:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày đảng viên hết thời gian dự bị, chi bộ phải xét và đề nghị công nhận chính thức cho đảng viên, nếu chậm chi bộ phải có báo cáo giải trình gửi Đảng ủy cấp trên theo quy định.

2. Hồ sơ xét công nhận đảng viên chính thức

1) Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới (CN-ĐVM);

2) Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (Mẫu 10-KNĐ);

3) Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên được phân công giúp đỡ (Mẫu 11-KNĐ);

4) Ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu Đảng ủy Bộ);

5) Tổng hợp ý kiến nhận xét của các đoàn thể chính trị - xã hội nơi đảng viên dự bị sinh hoạt và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (Mẫu 12-KNĐ);

6) Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của chi bộ (Mẫu 13-KNĐ);


7) Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của Đảng ủy cơ sở (Mẫu 15-KNĐ);

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định của Hướng dẫn này.

2. Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ, Văn phòng Đảng - Đoàn thể có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc trong tổ chức thực hiện các quy định tại Hướng dẫn này.

3. Công đoàn Bộ Tư pháp, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định tại Hướng dẫn này.

(Các Biểu mẫu hướng dẫn chi tiết được thực hiện theo Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên số 09-HD/BTCTW ngày 05/6/2017 của Ban Tổ chức Trung ương tại cuốn Hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên và lập các biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng của Ban Tổ chức Trung ương năm 2017, đã được Đảng ủy Bộ Tư pháp cấp phát đến các cấp ủy trực thuộc)./. 

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (để b/c);
- Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy Bộ Tư pháp (để b/c);
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Bộ (để chỉ đạo);
- UBKT, các Ban của Đảng ủy Bộ (để t/h);
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (để t/h);
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu Văn phòng Đảng - Đoàn thể.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Kim Tinh